

# NGHI LỄ NÔNG NGHIỆP CỦA NGƯỜI KHƠ-MÚ Ở KỶ SƠN - NGHỆ AN VÀ MAI SƠN - SƠN LA

NGUYỄN NGỌC THANH

Là cư dân nông nghiệp, đời sống chủ yếu dựa vào kinh tế nương rẫy, vì thế ngoài những tri thức dân gian phong phú trong việc chọn đất, chọn giống cây trồng và kinh nghiệm đoán định thời tiết v.v... người Khơ-mú còn duy trì nhiều nghi lễ có liên quan đến sản xuất và trong ý niệm của đồng bào đây cũng là một tiêu chuẩn nhằm đảm bảo cho mùa màng được bội thu. Nhưng rất tiếc trong một số công trình nghiên cứu trước đây về người Khơ-mú vấn đề nghi lễ nông nghiệp ít được đề cập đến hoặc chỉ lướt qua(1). Trong một vài chuyến điền dã dân tộc học tại huyện Kỳ Sơn - Nghệ An và Mai Sơn - Sơn La. Qua quan sát và ghi chép chúng tôi đã thu thập được đôi chút tư liệu về nghi lễ nông nghiệp của người Khơ-mú, nay xin bổ sung thêm với mong muốn giới thiệu vốn văn hóa truyền thống của tộc người này.

## 1. Nghi lễ Pa sơm (tra hạt)

Đây là nghi lễ bắt buộc gia đình Khơ mú nào đến vụ tra hạt cũng phải thực hiện trước khi tra hạt, chủ nhà làm *mắt rúc*: tức là dọn một khoảnh đất rộng khoảng 2 m<sup>2</sup> để cúng ma nương, sau đó gia đình mổ một con gà trống đen rồi luộc chín bày ra mâm, mang đặt vào mảnh đất *mắt rúc* và cung kính đứng trước mâm lễ vật cầu khẩn ma nương làm cho mưa hòa gió thuận chim chóc thú rừng khỏi phá hoại cây trồng. Khẩn xong tất cả mọi người bắt tay ngay vào công việc tra hạt. Buổi chiều tối trước lúc ai về nhà nấy, ông chủ nhà mời tất cả những người có mặt đến bên cạnh lều coi nương, những người làm nhiệm vụ chọc lỗ lấy nước trong các ống tre, nửa đã được gia đình chuẩn bị sẵn để rửa gậy chọc lỗ, còn những người gieo hạt thì lấy nước rửa tay. Sau khi mọi người đã rửa xong, ông chủ nhà cầm một ống nước đi xung quanh lều vừa té nước vừa đọc bài khẩn cầu mong cho cây lúa sớm đâm chồi nảy hạt.

"Té nước cho cây lúa mọc  
Cho cây chồi nảy mầm  
Có hạt chắc bông dài  
Gốc bằng gốc cây lau  
Bông dài bằng quả núc nác".

Dứt lời, mọi người mới được ra về, buổi tối hôm đó chủ nhà tổ chức uống rượu cần và mời đại diện các gia đình trong làng đến dự. Trước khi mở vò rượu, người ta lấy lá chuối bọc kín miệng vò, rồi lấy chiếc cần uống rượu chọc từng lỗ một, đồng bào cho rằng làm như thế các loài thú rừng bị "bịt mắt" không thể phá hoại cây trồng được.

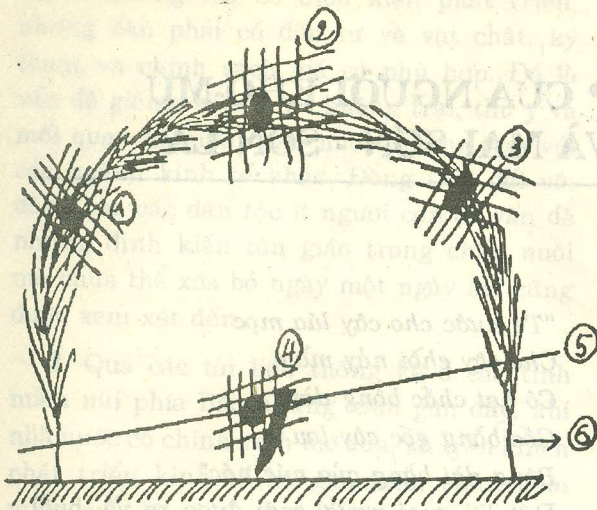
## 2. Ma ngọc Kăm mệ (ăn cơm mới)

Tổ chức vào tháng 9 (âm lịch), từng gia đình tự làm và thường tiến hành vào những ngày tốt theo quan niệm của người Khơ-mú. Lễ này có nhiều thủ tục khá cầu kỳ và phức tạp.

Đúng ngày đã chọn, bà chủ nhà dậy sớm mang công cụ đi lên nương để tuốt lúa, khi đi mang theo 4 tấm phen đan mắt cáo, rộng 20 cm, dài 30cm, 4 gói tro bếp, 1 khúc than củi (tất cả được chuẩn bị từ ngày hôm trước). Gần đến nương, bà ta làm một chiếc cổng gọi là *ơ rmuých* ở bên cạnh đường, cổng được làm bằng cây lau hoặc một cây nhỏ thân mềm, bên trên cổng treo 3 tấm phen, 3 gói tro cách đều nhau, đồng thời buộc một que dài nằm chéo cổng, ở đoạn giữa của que cũng treo một tấm phen, một gói tro và khúc than củi (xem hình vẽ 1)

Mục đích làm cổng này là để ngăn cản không cho các loài ho rôi, háp (ma ăn mỳ, quỷ ác) đi vào nương. Cổng dựng xong, bà chủ nhà đọc bài vía đuổi ma quỷ như sau:

(1) Điều này có thể thấy trong cuốn *Các dân tộc ít người ở Việt Nam, (các tỉnh phía Bắc)* Nxb Khoa học xã hội, H, 1978, và cuốn *Những nhóm dân tộc thuộc ngữ hệ Nam Á ở Tây Bắc Việt Nam* - Nxb Khoa học xã hội, H, 1972.



Hình 1: công cụ rơm rạ

1, 2, 3: phên đan và gói tro

4: phên đan, gói tro và than củi

5: que tre hoặc gỗ

6: cây lau

"Hỡi ma, hỡi quỷ

Không được đi theo tôi

Phải ngồi ngay tại chỗ

ở đây có tro và lửa chặn đường

Có phên đan cũng để chặn chúng mày

Ai ngoan cố vượt chỗ này

Sẽ có tro, than đập vào mặt mày

Có lửa nhen vào mày

Có lá này chặn đường

Không cho mày bước qua (1).

Dứt lời, bà ta bước qua, đi thẳng lên nường để tuốt lúa, lúc đầu tuốt phải nín thở, tuốt 3 bụi, 3 nắm là được, theo tập quán tuốt lúa phải chọn hướng đứng ngược dòng sông, suối làm như thế kết quả sẽ tốt hơn. Trước lúc dời nường, bà chủ nhà còn nhổ một khóm lúa mang về nhà.

Tại nhà gia chủ, khóm lúa mang từ trên nường về được lấy ra vài nhánh đem buộc vào cổ niêng (chõ đồ xôi); người ta còn lấy 4 bông lúa buộc lên 4 góc dàn ở trên bếp đồng thời treo bông lúa lên trần bát, chỗ để ép (giỏ đựng xôi). Số lá còn lại mang bện thành vòng tròn làm cái đặt niêng. Chuẩn bị xong những công việc trên đây, con gái trong gia đình mới tuốt lúa rồi cho vào chảo rang; khi nhìn thấy thóc nứt vỏ, đổ vào cối giã thành gạo và sàng sảy sạch cám, tấm rồi đem ngâm nước

khoảng 30 phút thì vớt ra cho vào chõ để đồ xôi. Lúc này gia đình bắt tay mổ gà, làm sạch sẽ rồi đem luộc. Khi gà đã chín, gia đình bắt đầu sắp xếp lễ vật lên mâm gồm 3-4 ép xôi; một đĩa lòng và đầu gà; một đĩa thịt gà. Mâm cúng chuẩn bị xong, ông chủ nhà gọi tất cả thành viên trong gia đình ngồi xuống xung quanh, khi mọi người đã ổn định xong chỗ ngồi, ông dùng tay phải nhúm một nắm xôi nhỏ chấm vào đĩa để lòng gà, đầu gà, rồi đưa nhúm xôi đó chạm vào trán đứa bé ít tuổi nhất. Động tác đó được làm lại nhiều lần cho những người trong nhà, theo thứ tự từ bé đến lớn cách làm này, người Khơ-mú gọi là *sung khoan* (làm vía) với mục đích thông báo rằng: vía lúa đã về đến nhà. Xong nghi lễ mọi người mới bắt đầu ăn uống và như lệ thường sau bữa cơm, các vò rượu cần được mở ra.

### 3. Teng mạ ngọc (làm mẹ lúa)

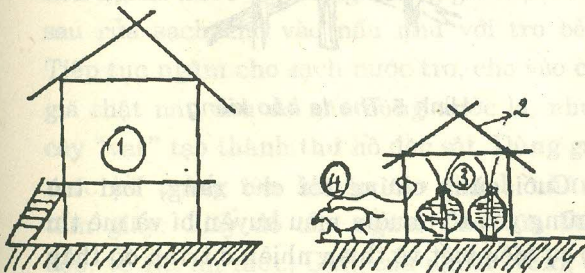
Người Khơ Mú tin rằng cây lúa sinh trưởng và phát triển được là nhờ có "hồn lúa", đại diện cho hồn lúa là *mạ ngọc* (mẹ lúa) được nhập vào bà chủ gia đình. Vì vậy mà nghi lễ *teng mạ ngọc* tiến hành khá cầu kỳ và thường tổ chức vào cuối tháng 10 (âm lịch) khi mà lúa trên nương đã chín vàng báo hiệu một mùa thu hoạch đến. Để tổ chức nghi lễ này, đồng bào cũng phải chọn ngày tốt. Trước hôm thực hiện nghi lễ một vài ngày, đàn ông trong nhà chịu trách nhiệm lên nương làm kho thóc mới và tu sửa lại kho thóc cũ, đến ngày đã định, gia đình chuẩn bị 1 vò rượu cần, 1 con lợn 15 kg mang lên nương. Tại nương ông chủ nhà cùng con cái bắt tay dựng một chiếc lều nhỏ ở đằng sau kho lúa để làm nơi thờ cúng hồn lúa, gọi là nhà *gang ho*. Dựng lều cúng xong, người ta đặt 2 vò rượu cần vào bên trong, buộc con lợn bên cột lều (xem hình 2). Việc chuẩn bị xong, ông chủ nhà mời thầy cúng đứng ở ngoài lều làm lễ khấn trời, đất và các thần sông, núi rừng, tới nhận lễ. Tiếp đó, mẹ lúa, tay bẻ một ép xôi và một con gà mái đã luộc chín bước vào kho lúa. Lễ vật được đặt sát vách kho đằng sau, rồi mẹ lúa cất lời đọc bài khấn mời vía lúa về kho, đại ý như sau:

(1) Lời Khơ-mú do bà Phà Pha Long, 62 tuổi ở bản Xa Vang, xã Ta Cà, huyện Kỳ Sơn - Nghệ An cung cấp. Ông Moong Văn Nhột 66 tuổi dịch sang tiếng phổ thông.

Xin mời hồn lúa hãy về nhà kho  
 Nhà kho tôi to và rộng lắm  
 Để cho vía đêm ngày đi về  
 Nghe chó sủa đừng có sợ hãi  
 Nước có mênh mông vía phải bơi qua  
 Nhanh nhanh như lời tôi gọi ngọt ngào  
 Vía ơi hãy về cho tràn đầy kho  
 Tôi đây là người quý lúa nhất  
 Và gọi ngọt ngào nhất trên đời  
 Tôi có lá ngời, lá đứng(1)  
 Lá ngời để tôi gọi vía lúa về  
 Lá đứng sẽ giữ chân vía lúa(2).

Đọc xong bài khấn vía lúa, cổ bàn bắt đầu dọn ra và mọi người ngồi ăn uống tại nương. Buổi chiều, hoàng hôn đã xuống núi, trước lúc trở về nhà, ông chủ nhà lại đến đứng trước lâu đọc bài khấn xin được đến nương để thu hoạch lúa vào ngày hôm sau.

Mở sáng hôm sau, cả nhà thức dậy, mang công cụ đi lên nương, tới gần nương, mọi người bắt tay dựng cổng *prmuých* (cổng làm giống lễ ăn cơm mới). Dựng xong mẹ lúa đứng bên cạnh cổng, tay cầm bó lá tươi, còn các thành viên khác lần lượt chui qua. “Mẹ lúa” cầm bó lá phủ nhẹ vào lưng từng người, đồng thời nói to: “Hôm nay là ngày tốt, gia đình tổ chức gặt lúa, mọi cái tốt thì đến với chúng tôi, còn cái xấu không được chui qua cổng này”. Khi mọi người đã qua cổng hết, mẹ lúa đi thẳng đến cạnh kho lúa, tuốt lấy 7 hạt thóc cho vào miệng nhai nát, bỏ vào lòng bàn tay rồi úp hai bàn tay vào nhau và xoa đều. Theo quan niệm của họ làm như vậy thóc sẽ về đầy kho.



Hình 2

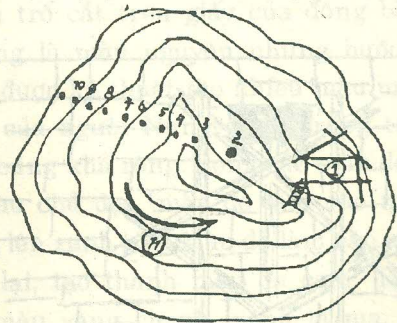
- 1 - Kho thóc
- 2 - Nhà gang ho
- 3 - Vò rượu cần
- 4 - Lợn buộc ở cột nhà gang ho.

Làm xong thủ tục đó, công việc tuốt lúa mới bắt đầu tiến hành. Lúc này, “mẹ lúa” đứng bên cạnh kho lúa các thành viên khác đứng hàng một bên cạnh mẹ lúa (xem hình 3).

Theo quy định, 3 *bem* (giỏ đan bằng tre) lúa đầu tiên của các thành viên được mang đến đổ vào *bế* (gùi đan bằng tre) của “mẹ lúa”. *Bế* được đổ đầy thì để nguyên vị trí đó, sau đó mọi người mới cho lúa vào *bế* của mình đem đổ lên kho. Theo tập quán, 7 khóm lúa ở cạnh lều cũng không được phép tuốt. Cuối cùng khi sắp sửa ra về, “mẹ lúa” mang *bế* lúa của mình đặt vào trong kho.

Trong suốt quá trình thu hoạch lúa, “mẹ lúa” không được hát hò, huýt sáo, nói tục. Đồng bào tin rằng làm như thế thì hồn lúa mới có thể nhập vào “mẹ lúa” và cho gia đình thêm nhiều thóc gạo.

Thu hoạch lúa xong “mẹ lúa” ngắt 27 bông lúa ở chỗ mấy khóm lúa cạnh lều cũng đem giắt vào tám phen ở bên trong kho và buộc chặt cửa kho lại. Trước tết vào ngày “mẹ lúa” cử người ra kho lúa mang 27 bông lúa về nhà xếp vào trong *bem*, rồi bắt một con gà mái cắt tiết cho máu nhỏ vào 27 bông lúa với ý nghĩa mừng vía lúa đã về nhà. Nhưng khi cần đến kho lấy lúa về thì phải làm lễ *sung khoản ngo* (xin vía lúa) bằng cách lấy miếng da khô ở trán con bò rừng hoặc da trán con trâu, (để có sẵn da những con vật này, lúc



Hình 3

- (1) Kho lúa
- (2) Vị trí đứng của mẹ lúa 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10: các thành viên đi gặt lúa
- 11: chiều gặt lúa

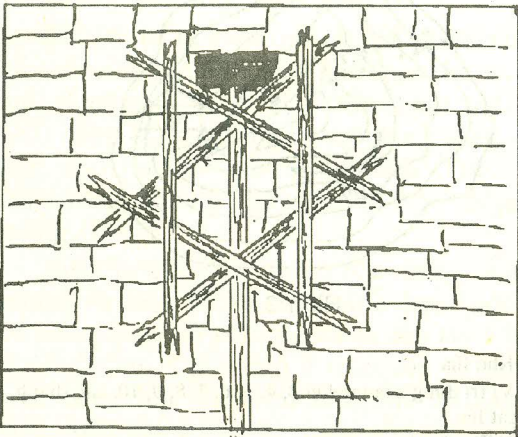
(1) - Lá Ngời lá Đứng là tên gọi của người Kho-mú.  
 (2) - Người cung cấp lời và dịch sang tiếng phổ thông đã dẫn ở phần trên.

sát sinh, chủ nhà phải lấy da của chúng phơi khô cất giấu trong nhà) và trước khi xúc lúa đổ vào *bế*, người ta đốt miếng da đó rồi lấy xôi nếp chấm vào miếng da đang cháy đặt lên *the le hngo* (xem hình 4). Xong mới được mang thóc vào nhà.

Nếu trong nhà con trai cả đã có vợ thì vai trò của “mẹ lúa” được mẹ chồng giao lại cho con dâu.

Ba nghi lễ mà chúng tôi mô tả trên đây hiện còn thấy ở người Khơ mú huyện Kỳ Sơn, Nghệ An. Tại Mai Sơn, Sơn La trong nông nghiệp họ vẫn duy trì nghi lễ *pa sum* (tra hạt) và *ma ngo kăm mệ* nhưng đã đơn giản cách làm hơn xưa kia nhiều. Riêng nghi lễ *teng mạ ngo* (làm mẹ lúa) không còn tồn tại nữa. Nhưng người Khơ mú ở đây còn duy trì nhiều kiêng kỵ trong phòng trừ sâu bệnh, làm cỏ lúa, chọn giống và đập lúa. Chẳng hạn sau khi làm cỏ đợt một xong, nếu thấy lúa mọc lên không tốt, lá vàng, cây bé, đồng bào cho rằng do ma nương gây nên. Vì thế, phải làm lễ cúng tế ngay tại nương; lễ vật gồm có 2 con gà, và 1 chai rượu, với mục đích cầu mong cho cây lúa “bông dài, chắc hạt”.

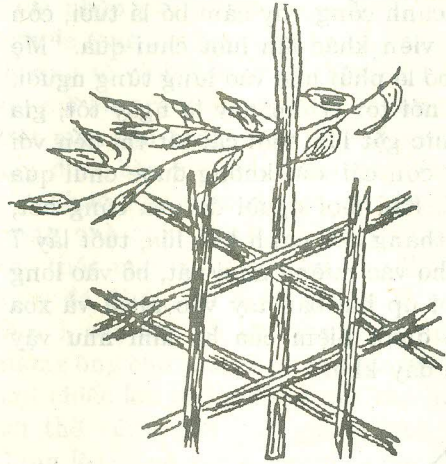
Đêm trước hôm đi tra hạt, theo tục lệ chủ nhà phải mở một vò rượu cần mời cả làng đến uống và ở đó mọi người có lời cầu chúc cho gia đình gieo trồng gặp nhiều thuận lợi.



Hình 4 *The la hngo*

Cũng theo tập quán những ngày sau đây dân làng kiêng không được làm nương, tra hạt đó là: *mư teng ròi cung* (ngày cúng ma của cả làng) hay còn gọi là *xi ca* (với người Khơ mú ở Mai Sơn, Sơn La thì cứ 10 ngày lại có ngày *xi ca* nói thành khẩu ngữ để nhớ *xi ca hré* (xi ca không được làm nương). Hôm đó mọi gia đình không được đi làm nương, tra hạt ai vi phạm sẽ bị phạt 2 con gà, 1 vò rượu cần mang nộp cho thầy cúng ma của làng, để làm lễ cúng tạ. Ngày vào nhà mới và ngày cúng giỗ cha mẹ cũng kiêng tra hạt lúa, ngô v.v...

Mùa thu hoạch lúa, người Khơ mú ở Mai Sơn, Sơn La dùng liềm để gặt lúa chứ không dùng tay để tuốt lúa như ở Kỳ Sơn, Nghệ An. Gặt xong, họ đập lúa ngay tại nương. Trong hai ngày đầu người ta kiêng người lạ hoặc gia đình khác trong làng đến và cũng tuyệt đối không gây ồn ào. Theo quan niệm của đồng bào thì hai ngày đó hồn lúa sẽ về nương. Thường gia đình làm dấu hiệu báo kiêng bằng cách cắm *the le* nan tre, đan hình mắt cáo buộc trên cọc gỗ gài có gài lá xanh ở các ngã đường đi lên nương (xem hình 5).



Hình 5 *The le báo kiêng*

Cuối cùng chúng tôi cho rằng, loại trừ những yếu tố nhuộm màu huyền bí và mê tín do sự hiểu biết về thiên nhiên ở trình độ thấp của cư dân nông nghiệp, thì các nghi lễ trên đây mang đậm đà sắc thái dân tộc. Trong điều kiện hệ thống sản xuất nông nghiệp còn chưa được can thiệp bởi những yếu tố kỹ thuật hiện đại thì những nghi lễ nông nghiệp đó vẫn còn tồn tại.